

Hội đồng Biên tập

NGUYỄN ĐỨC MINH (Chủ tịch)

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

NGUYỄN HỮU CHÂU

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

CHRISTINE CHEN

Hiệp hội Giáo dục Mầm non Singapore

PHẠM TẤT DONG

Hội Khuyến học Việt Nam

PHẠM MINH HẠC

Hội Cựu Giáo chức Việt Nam

TRẦN HUY HOÀNG

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

TRẦN KIỀU

Hội Khoa học Tâm lý - Giáo dục Việt Nam

WING ON LEE

Đại học Khoa học Xã hội Singapore

NGUYỄN LỘC

Trường Đại học Bà Rịa - Vũng Tàu

NGUYỄN THỊ MỸ LỘC

Trường Đại học Giáo dục, Đại học Quốc gia Hà Nội

ROGER MOLTZEN

Trường Đại học Waikato, New Zealand

TRẦN CÔNG PHONG

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

NILE STANLEY

Đại học Bắc Florida, Hoa Kỳ

LƯƠNG VIỆT THÁI

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

TRẦN THỊ TUYẾT

Đại học RMIT, Úc

LÊ ANH VINH

Viện Khoa học Giáo dục Việt Nam

FARRAH DINA YUSOP

Đại học Malaya, Malaysia

Tổng Biên tập

ĐINH ĐỨC TÀI

Phó Tổng Biên tập

NGUYỄN PHƯƠNG MAI

Trưởng Ban Biên tập

VƯƠNG HỒNG HẠNH

Trưởng Ban Thư kí, Truyền thông và Thư viện

LƯƠNG ĐÌNH HẢI

Tạp chí KHOA HỌC GIÁO DỤC Việt Nam

MỤC ĐÍCH VÀ PHẠM VI

Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam công bố các kết quả nghiên cứu về lý luận và thực tiễn có chất lượng cao trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, bao gồm: các nghiên cứu lý thuyết, nghiên cứu ứng dụng, nghiên cứu đánh giá, nghiên cứu triển khai và thực nghiệm, nghiên cứu định hướng. Các vấn đề như: lý thuyết và thực hành trong giảng dạy và học tập; chiến lược, chính sách và quản lý giáo dục; điều kiện đảm bảo chất lượng ở các bậc học và loại hình giáo dục là những chủ đề xuyên suốt được xuất bản trên Tạp chí.

Các loại hình bài viết được chấp nhận công bố trên Tạp chí Khoa học Giáo dục Việt Nam bao gồm: Nghiên cứu gốc (Original research); Tổng quan tài liệu (Review paper); Bài báo thực nghiệm (Experimental article); Bài báo về phương pháp luận (Methodology paper); Bài đánh giá (Review article); Nghiên cứu trường hợp (Case studies). Đối với mỗi loại hình bài viết, Tạp chí có quy định riêng về bố cục, cách trình bày và được hướng dẫn chi tiết trong Hướng dẫn dành cho tác giả.

MỤC LỤC

1	Vũ Thị Phương Thảo, Nguyễn Duy Long, Trần Thị Phương Nam Vận dụng lý thuyết tự quyết định để phân tích khung năng lực số cho giáo viên	1
	APPLYING SELF-DETERMINATION THEORY TO ANALYZE TEACHERS' DIGITAL COMPETENCY FRAMEWORKS	
2	Tăng Thị Vinh, Trần Văn San Cảnh báo sớm học lực trong học phần kĩ năng mềm bằng XGBoost đa lớp hiệu chỉnh xác suất: Khung dự báo → Phân tầng → Can thiệp	9
	EARLY RISK WARNING IN A SOFT SKILLS COURSE WITH CALIBRATED MULTICLASS XGBOOST: A PREDICT → TIER → INTERVENE FRAMEWORK	
3	Vũ Văn Chính Trải nghiệm và thách thức của giảng viên tiếng Anh trong quá trình phát triển năng lực số tại các trường đại học trong bối cảnh chuyển đổi số	22
	THE EXPERIENCES AND CHALLENGES OF ENGLISH LECTURERS IN DEVELOPING DIGITAL COMPETENCE IN THE CONTEXT OF HIGHER EDUCATION DIGITAL TRANSFORMATION	
4	Hoàng Thu Huyền Chuẩn hóa công cụ tự đánh giá năng lực cảm xúc xã hội của sinh viên ngành Giáo dục Mầm non trình độ Đại học	31
	STANDARDIZING A SELF-ASSESSMENT INSTRUMENT FOR SOCIO-EMOTIONAL COMPETENCE IN UNDERGRADUATE EARLY CHILDHOOD EDUCATION STUDENTS	
5	Trần Hữu Thanh, Trần Xuân Phú Những yếu tố tác động đến hiệu quả ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong giáo dục và đào tạo ở nhà trường quân đội hiện nay	40
	FACTORS AFFECTING THE EFFECTIVENESS OF INFORMATION TECHNOLOGY APPLICATIONS AND DIGITAL TRANSFORMATION IN EDUCATION AND TRAINING AT MILITARY SCHOOLS IN THE CURRENT CONTEXT	
6	Phan Thị Thành Đổi mới phương pháp dạy học nhằm phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác cho học sinh trung học phổ thông trong dạy học môn Giáo dục Kinh tế và Pháp luật 10	49
	RENEWING TEACHING METHODS TO DEVELOP COMMUNICATION AND COLLABORATION COMPETENCE FOR UPPER SECONDARY STUDENTS IN TEACHING GRADE 10 ECONOMICS AND LEGAL EDUCATION	
7	Nguyễn Việt Dương, Nguyễn Ngọc Giang Vận dụng phương pháp dạy học khám phá định lý vào chủ đề “Xác suất lý thuyết và xác suất thực nghiệm” với sự hỗ trợ của trí tuệ nhân tạo cho học sinh lớp 8	57
	APPLYING THE THEOREM DISCOVERY TEACHING METHOD TO THE TOPIC “THEORETICAL PROBABILITY AND EXPERIMENTAL PROBABILITY” WITH THE SUPPORT OF ARTIFICIAL INTELLIGENCE FOR GRADE 8 STUDENTS	
8	Trần Thúy Nga, Trần Ngọc Bích, Hoàng Mai Lê, Bùi Huyền Trang Một số biện pháp nhằm khắc phục rào cản ngôn ngữ của học sinh dân tộc thiểu số Việt Nam khi học Toán ở tiểu học	67
	REMEDIAL MEASURES TO OVERCOME LANGUAGE BARRIERS FOR ETHNIC MINORITY STUDENTS IN VIETNAM IN PRIMARY MATHEMATICS EDUCATION	
9	Bùi Thị Xuân Lụa Phát triển kĩ năng chăm sóc đáp ứng cho sinh viên và giáo viên mầm non: Tổng quan nghiên cứu và định hướng thực tiễn	75
	DEVELOPING RESPONSIVE CAREGIVING SKILLS FOR EARLY CHILDHOOD EDUCATION STUDENTS AND TEACHERS: AN OVERVIEW OF RESEARCH AND PRACTICAL APPROACHES	
10	Cao Danh Chính, Nguyễn Văn Tuấn Trí tuệ nhân tạo trong quản lí lớp học tại các trường Đại học Sư phạm kĩ thuật	84
	ARTIFICIAL INTELLIGENCE IN CLASSROOM MANAGEMENT AT UNIVERSITIES OF TECHNOLOGY AND EDUCATION	
11	Đỗ Thị Thu Vận dụng chu trình PDCA trong quản lí dạy học tiếng Anh có ứng dụng trí tuệ nhân tạo tại Trường Đại học FPT	93
	APPLYING THE PDCA CYCLE TO MANAGE AI-INTEGRATED ENGLISH LANGUAGE TEACHING AT FPT UNIVERSITY	
12	Bùi Thị Thanh Tâm, Cao Ngọc Báu Thực trạng hoạt động đào tạo trình độ Thạc sĩ tại Trường Đại học Y Dược Cần Thơ	101
	CURRENT STATUS OF MASTER'S DEGREE TRAINING AT CAN THO UNIVERSITY OF MEDICINE AND PHARMACY	
13	Bùi Thị Loan Rèn kĩ năng nhận diện nguy cơ bị miệt thị ngoại hình cho học sinh lớp 5: Nghiên cứu thực nghiệm các biện pháp can thiệp tại tỉnh Phú Thọ	111
	DEVELOPING SKILLS IN IDENTIFYING THE RISK OF BODY SHAMING IN GRADE 5 STUDENTS: AN EXPERIMENTAL STUDY OF INTERVENTION MEASURES IN PHU THO PROVINCE	